**Toán**

**BÀI 70: LUYỆN TẬP CHUNG (T1)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**
2. **Năng lực đặc thù:**

- Hình thành và ghi nhớ các đơn vị đo diện tích.

- Thực hiện được việc chuyển đổi và tính toán với các số đo diện tích (mm2, cm2, dm2, m2); thực hiện được việc ước lượng các kết quả đo diện tích trong một số trường hợp đơn giản.

- Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến đo diện tích.

1. **Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: HS tích cực, chủ động suy nghĩ để giải các bài tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách chuyển đổi đơn vị đo diện tích.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học.

1. **Phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Hoàn thành các yêu cầu được giao.

**-** Nhân ái: Biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- SGK, bảng phụ, phiếu học tập, hình vẽ trong SGK, các đồ dùng học tập cần thiết.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  | 1. **Khởi động:**   - Tổ chức trò chơi “Gió thổi”: Gió thổi đến đơn vị diện tích nào thì HS nói những thông tin mình biết về đơn vị đo diện tích đó.  + Chẳng hạn: Gió thổi đến mét vuông thì HS nói: Mét vuông là đơn vị đo diện tích, mét vuông kí hiệu là m2, mét vuông là diện tích của hình vuông có cạnh dài 1m, 1m2 = 100 cm2,...   1. **Thực hành, luyện tập:**   **Bài 1:**  - HS nêu yêu cầu đề bài và phân tích.  - YCHS thảo luận cách chuyển đổi các đơn vị đo diện tích và hoàn thành bài cá nhân vào vở.  - HS chia sẻ cách thực hiện, những chú ý khi chuyển từ đơn vị lớn sang đơn vị bé và ngược lại, chuyển từ cách ghi với 2 đơn vị đo sang cách ghi 1 đơn vị đo.  ***Lưu ý:*** Nếu HS cần hỗ trợ, GV có thể sử dụng bảng giúp HS nắm chắc quan hệ giữa các đơn vị đo và cách chuyển đổi giữa các đơn vị đo diện tích đã học. Chẳng hạn:   |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | m2 | | dm2 | | cm2 | | mm2 | | |  | 3 | 0 | 0 | 8 | 1 | 0 | 0 |   3m2 81cm2  3m2 81cm2 = 30 081cm2  - GV lắng nghe, nhận xét.  - GV khuyến khích HS lấy thêm ví dụ và dựa vài bảng trên để làm điểm tựa tư duy khi thực hiện chuyển đổi.  *-* ***GV chốt lại kiến thức về đơn vị đo diện tích.***  **Bài 2:**  - HS nêu yêu cầu đề bài và phân tích.  - YCHS tính diện tích viên gạch, tranh cổ động, đường chạy.  - GV chữa bài đặt câu hỏi để HS nhận ra khi cần tính diện tích của một vật, nên ước lượng để chọn đơn vị đo diện tích phù hợp.  ***- GV chốt lại kiến thức về cách tính diện tích hình vuông, hình chữ nhật.***  **Bài 3:**  - HS nêu yêu cầu đề bài và phân tích.  - YCHS quan sát sơ đồ, thảo luận cách tính diện tích từng mảnh vườn và diện tích cả khu vườn theo sơ đồ.  - YCHS nêu cách tính diện tích mảnh vườn và diện tích cả khu vườn.  - GV lắng nghe, nhận xét.  - ***GV chốt lại kiến thức về cách tính diện tích hình vuông, hình chữ nhật.***   1. **Vận dụng:**   - YCHS nêu lại các đơn vị đo diện tích đã học.  - GV nhận xét tiết học  - YCHS về nhà ôn lại và chuẩn bị bài sau: *Bài 70: Luyện tập chung (Tiết 2).* | - HS tích cực tham gia trò chơi.  - 2HS nêu và phân tích bài toán  - HS thảo luận.  - HS chia sẻ trước lớp, lớp nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - 2HS nêu và phân tích bài toán  - HS thực hiện.  - HS đổi vở kiểm tra chéo, nói cách làm cho bạn nghe kết quả và cách thực hiện.  - HS liên hệ việc lựa chọn và sử dụng đơn vị đo diện tích trong thực tiễn, ví dụ để đo diện tích lớp học sử dụng đơn vị đo mét vuông, đo diện tích tờ giấy dùng đơn vị xăng-ti-mét vuông,...  - HS lắng nghe.  - 2HS nêu và phân tích bài toán  - HS có thể chia sẻ nhiều cách tính khác nhau và chọn ra cách tính hợp lí, tối ưu nhất.  - HS nêu trước lớp, lớp nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS nêu.  - HS theo dõi. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Toán**

**BÀI 70: LUYỆN TẬP CHUNG (T2)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**
2. **Năng lực đặc thù:**

- Hình thành và ghi nhớ các đơn vị đo diện tích.

- Thực hiện được việc chuyển đổi và tính toán với các số đo diện tích (mm2, cm2, dm2, m2); thực hiện được việc ước lượng các kết quả đo diện tích trong một số trường hợp đơn giản.

- Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến đo diện tích.

1. **Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: HS tích cực, chủ động suy nghĩ để giải các bài tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách chuyển đổi đơn vị đo diện tích.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học.

1. **Phẩm chất:**

**-** Trách nhiệm: Hoàn thành các yêu cầu được giao.

**-** Nhân ái: Biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn trong học tập.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- SGK, bảng phụ, phiếu học tập, hình vẽ trong SGK, các đồ dùng học tập cần thiết.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  | 1. **Khởi động:**   - Tổ chức trò chơi “Truyền điện”: Điện truyền đến hình nào thì HS nêu công thức tính diện tích hình đó (hình chữ nhật, hình vuông).   1. **Thực hành, luyện tập:**   **Bài 4:**  - HS nêu yêu cầu đề bài và phân tích.  - HS nêu cách tính diện tích hố cát hình chữ nhật.  - YCHS nói cho bạn nghe cách tính diện tích hố cát hình chữ nhật.  - YCHS nêu cách tính diện tích hố cát hình chữ nhật.  - GV lắng nghe, nhận xét.  - ***GV chốt lại kiến thức về cách tính diện tích hình chữ nhật.***  **Bài 5:**  - HS nêu yêu cầu đề bài và phân tích.  - HS thảo luận trong nhóm bàn, nói cho bạn nghe lời bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì; suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra.  - Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp.  - GV lắng nghe, nhận xét.  - ***GV chốt lại kiến thức về cách tính diện tích hình chữ nhật.***  **Bài 6:**  - HS nêu yêu cầu đề bài và phân tích.  - HS làm việc cá nhân: Tìm cách tính diện tích khu vườn, tính được số ki-lô-gam ô xi mà khu vườn đó tạo ra mỗi tháng.  ***\*GV đặt câu hỏi để HS liên hệ thực tế về trồng cây gây rừng, bảo vệ môi trường.***  - ***GV chốt lại kiến thức về cách tính diện tích hình chữ nhật. GV nhắc nhở HS về rồng cây gây rừng, bảo vệ môi trường.***   1. **Vận dụng:**   - YCHS nêu lại công thức tính diện tích hình vuông, hình chữ nhật. Nêu lại các đơn vị đo diện tích đã học.  - Liên hệ về nhà, em hãy ước lượng diện tích của một số vật, hôm sau chia sẻ với các bạn.  - YCHS về nhà ôn lại và chuẩn bị bài sau: *Em ôn lại những gì đã học (Tiết 1).* | - HS tích cực tham gia trò chơi.  - 2HS nêu và phân tích bài toán  - HS thực hiện  - HS nêu trước lớp, lớp nhận xét.  - HS lắng nghe.  - 2HS nêu và phân tích bài toán  - HS thảo luận.  - HS có thể chia sẻ nhiều cách tính khác nhau và chọn ra cách tính hợp lí, tối ưu nhất.  - Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp, lớp nhận xét.  - HS lắng nghe.  - 2HS nêu và phân tích bài toán  - HS làm việc cá nhân  - HS liên hệ thực tế tại địa phương, nơi mà em sinh sống.  - HS lắng nghe.  - HS nêu.  - HS ghi nhớ, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Toán**

**BÀI 71: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC (T1)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**
2. **Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được các khái niệm ban đầu về phân số, tính chất cơ bản của phân số. So sánh và sắp xếp được thứ tự các phân số (trường hợp có một mẫu số chia hết cho các mẫu số còn lại).

- Nhận biết được hình bình hành, hình thoi.

- Giải quyết được một số vấn đề gắn với sử dụng các đơn vị đo diện tích trong cuộc sống.

- Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến đo diện tích.

**2.Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: HS tích cực, chủ động suy nghĩ để giải các bài tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách chuyển đổi đơn vị đo diện tích.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học.

**3. Phẩm chất:**

**-** Trách nhiệm: Hoàn thành các yêu cầu được giao.

**-** Nhân ái: Biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn trong học tập.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Mỗi nhóm HS một tờ giấy to hoặc bảng nhóm để vẽ sơ đồ tư duy, bút màu.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  | 1. **Khởi động:**   - Tổ chức trò chơi “Lời mời chơi” (Theo nhóm hoặc cả lớp) ôn lại các kiến thức đã học trong chủ đề.  Ví dụ: Mời các bạn kể những kiến thức đã học về phân số.  HS kể về những nội dung đã học, chẳng hạn:  + Khái niệm phân số, đọc viết phân số.  + Phân số bằng nhau, tính chất cơ bản của phân số.  + Rút gọn phân số, quy đồng mẫu số các phân số.  + So sánh phân số.  …  - GV tổng kết lại những điều HS đã học về phân số, về hình học về các đơn vị đo diện tích.   1. **Thực hành, luyện tập:**   **Bài 1:**  - GV chia nhóm 6, giao nhiệm vụ cho các nhóm:  + Thảo luận để tổng kết những điều đã học được về nội dung được giao.  + Vẽ sơ đồ tư duy thể hiện ý tưởng của nhóm (GV hướng dẫn HS chọn từ khóa cho phần cần trình bày, vẽ các ý chính là các nhánh, thêm ví dụ hoặc kí hiệu biểu tượng cần thiết).  + Cứ đại diện trình bày (yêu cầu: trình bày sinh động, hiệu quả, dựa vào sơ đồ để trình bày, nên lấy thêm ví dụ để minh họa các ý, đặt câu hỏi tương tác với các bạn trong lớp, trình bày có điểm nhấn phối hợp động tác cơ thể).  - GV nhận xét, chốt lại kiến thức đã học trong chủ đề.  **Bài 2:**  - HS nêu yêu cầu đề bài.   1. Tìm phân số chỉ phần tô màu trong mỗi hình vẽ sau:   Ảnh chụp màn hình 2023-07-14 170343  - GV gọi HS trả lời miệng.  - GV nhận xét, chốt đáp án.   1. Chọn hình vẽ có số phần tô màu phù hợp với mỗi phân số sau:   Ảnh chụp màn hình 2023-07-14 170355  - GV gọi HS trả lời miệng.  - GV nhận xét, chốt đáp án.  **Bài 3:**  - HS nêu yêu cầu đề bài.  - YCHS nêu những cách so sánh hai phân số.  - YCHS trao đổi trong nhóm bàn.  - ***GV nhận xét tổng kết lại những kiến thức quan trọng một cách hệ thống.***  **3. Vận dụng:**  - GV nhận xét tiết học  - YCHS về nhà ôn lại và chuẩn bị bài sau: *Em ôn lại những gì đã học (Tiết 2).* | - HS tham gia trò chơi.  - HS thảo luận.  - HS thực hiện ý tưởng.  - Đại diện các nhóm trình bày.  - HS bình chọn nhóm thể hiện đầy đủ nhất kiến thức đã học trong chủ đề.  - HS nêu  - HS nêu, lớp nhận xét.  - HS nêu, lớp nhận xét.  - HS nêu  - HS nêu  - HS trao đổi trong nhóm bàn  - HS lắng nghe. |

**Toán**

**BÀI 71: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC (T2)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**
2. **Năng lực đặc thù:**

- Nhận biết được các khái niệm ban đầu về phân số, tính chất cơ bản của phân số. So sánh và sắp xếp được thứ tự các phân số (trường hợp có một mẫu số chia hết cho các mẫu số còn lại).

- Nhận biết được hình bình hành, hình thoi.

- Giải quyết được một số vấn đề gắn với sử dụng các đơn vị đo diện tích trong cuộc sống.

**2. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: HS tích cực, chủ động suy nghĩ để giải các bài tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách chuyển đổi đơn vị đo diện tích.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học.

**3. Phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Hoàn thành các yêu cầu được giao.

**-** Nhân ái: Biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn trong học tập.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Mỗi nhóm HS một tờ giấy to hoặc bảng nhóm để vẽ sơ đồ tư duy, bút màu.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  | 1. **Khởi động:**   - GV cho HS hát tập thể bài “Lớp chúng mình”  - GV dẫn dắt giới thiệu vào bài   1. **Thực hành, luyện tập:**   **Bài 4:**  - HS nêu yêu cầu đề bài và phân tích.  - YCHS thảo luận theo nhóm bàn.  - YCHS nêu kết quả thảo luận.  - GV nhận xét.  - ***GV chốt lại kiến thức về so sánh phân số.***  **Bài 5:**  - HS nêu yêu cầu đề bài.  - YCHS nêu đặc điểm của hình bình hành.  - GV nhận xét, yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - GV nhận xét  - ***GV*** ***chốt lại kiến thức về hình bình hành.***  **Bài 6:**   1. HS thảo luận tính số mét vuông cỏ cần trải hết sân vận động. 2. HS chọn một loại cỏ, tính tiền cỏ để đủ trải sân vận động trên.   - HS chia sẻ với bạn phương án của mình từ đó nêu ra nhận xét về chi phí cho từng loại cỏ. GV đặt câu hỏi để HS đưa ra ý kiến cá nhân về việc nên chọn loại cỏ nào trong trường hợp nào.  - YCHS liên hệ thực tế (GV gợi ý)  - Qua bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì? Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày?  - ***GV chốt lại kiến thức về cách tính diện tích hình chữ nhật.***  **3. Vận dụng:**  - GV nhận xét tiết học  - YCHS về nhà ôn lại và chuẩn bị bài sau: *Em ôn lại những gì đã học (Tiết 2).* | - HS hát  - HS lắng nghe  - 2HS nêu và phân tích.  - HS thảo luận theo nhóm bàn.  - HS nêu kết quả trước lớp, lớp nhận xét.  - HS nêu.  - HS nêu  - HS thực hiện.  - HS thảo luận.  - HS chia sẻ theo nhóm bàn.  - HS liên hệ nếu muốn lát cỏ sân nhà mình hoặc một chỗ nào đó thì cần bao nhiêu mét vuông cỏ và hết chi phí là bao nhiêu tiền.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Toán**

**BÀI 72: EM VUI HỌC TOÁN (T1)**

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**
2. **Năng lực đặc thù:**

- Thực hành tạo phân số từ các băng giấy dài bằng nhau, giải quyết vấn đề liên quan đến phân số, tính chất cơ bản của phân số, so sánh hai phân số.

- Thực hành tô, vẽ, cắt ghép tạo thành bộ lắp ghép hình cá nhân và sử dụng bộ lắp ghép hình để lắp ghép hình sáng tạo, để biểu diễn một vài phân số đơn giản.

**2. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: HS tích cực, chủ động suy nghĩ để giải các bài tập.

- Giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách chuyển đổi đơn vị đo diện tích.

- Giải quyết vấn đề và sáng tạo: Phát triển năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hóa toán học.

**3. Phẩm chất:**

- Trách nhiệm: Hoàn thành các yêu cầu được giao.

**-** Nhân ái: Biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn trong học tập.

1. **ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Mỗi nhóm HS một tờ giấy to hoặc bảng nhóm để vẽ sơ đồ tư duy, bút màu.

1. **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
|  | 1. **Khởi động:**   - GV cho HS hát tập thể bài “Em yêu trường em”  - GV dẫn dắt, giới thiệu vào bài.   1. **Thực hành, luyện tập:**   **Bài 1:**  - Tổ chức trò chơi: “Tìm phân số”  - HS thực hiện theo nhóm 4:  + Lấy 10 băng giấy như nhau, thảo luận để gấp và chia mỗi băng giấy thành các phần bằng nhau: Băng giấy thứ nhất là 1 phần, băng giấy thứ hai chia thành 2 phần bằng nhau,..., băng giấy thứ mười chia thành 10 phần bằng nhau.  + Tô màu vào 1 phần của mỗi băng giấy.  + Dán các băng giấy đã tô màu lên bảng nhóm hoặc một miếng bìa, hoặc một tờ giấy A4 tạo thành bức tường phân số như SGK.  + Lấy một bộ câu hỏi, ghi câu trả lời.  **Lưu ý:**  - GV chuẩn bị trước nội dung bộ câu hỏi, liên quan đến các băng giấy đã tô màu, chẳng hạn:  + Tìm băng giấy biểu diễn phân số  + So sánh hai phân số và  + Đúng hay Sai: =  - Nhóm nào trả lời nhanh và đúng nhiều câu hỏi hơn là thắng cuộc.  - GV công bố nhóm thắng cuộc, nhận xét.  - ***GV chốt lại kiến thức về phân số, so sánh hai phân số,...***  **Bài 2: Ghép hình bằng giấy thủ công:**   1. HS chuẩn bị một tờ giấy hình vuông cạnh 6cm rồi gấp và cắt tờ giấy theo hướng dẫn sau để tạo thành 8 hình tam giác:   Ảnh chụp màn hình 2023-07-14 164517   1. HS sử dụng các hình tam giác ở câu a để ghép thành các hình rồi nói cho bạn nghe.   Ảnh chụp màn hình 2023-07-14 164532  - YCHS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét.  **3. Vận dụng:**  - GV nhận xét tiết học  - YCHS về nhà ôn lại và chuẩn bị bài sau: *Em vui học Toán (Tiết 2).* | - HS hát tập thể.  - HS tham gia trò chơi.  - HS tham gia theo hướng dẫn của GV.  - Các nhóm thảo luận và trả lời nhanh  - HS lắng nghe, nhận xét trò chơi, nêu suy nghĩ của mình về cơ hội vận dụng các thanh phân số trong học tập.  - HS nêu yêu cầu đề bài  - HS chuẩn bị, thực hiện theo hướng dẫn.  - HS thực hành ghép, chia sẻ với bạn.  - Một vài HS chia sẻ trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. |